

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 18-4- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Như Huân;

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Lã Đình Đ, sinh năm 1995 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Đình Q (đã chết) và bà Phạm Thị P; vợ con: Không; tiền án: Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 16/12/2022; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Ngọc - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- **Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Bá Đ;

Chị Nguyễn Thị Q;

- **Người chứng kiến:**

Ông Trần Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2022, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc kiểm tra hành chính nhà ở của Lã Đình Đ tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định do có phản ánh của nhân dân nghi vấn một số người tụ tập sử dụng ma túy. Quá trình kiểm tra, ngoài Lã Đình Đ (Lã Đ) còn có Nguyễn Bá Đ (Nguyễn Đ), sinh năm 1988; trú tại: Tổ dân phố B, phường X và Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989; trú tại: Số Y, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Tổ công tác phát hiện và thu giữ tại góc tường sàn nhà phòng khách 01 tờ giấy bạc (một mặt màu vàng và một mặt màu trắng đã bị cháy xém); một bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 túi nilon bên trong có chất bột bám dính màu trắng (theo Nguyễn Đ và Lã Đ khai đó là gói ma túy Nguyễn Đ vừa sử dụng). Thu giữ tại giường nơi Lã Đ ngồi 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (theo Lã Đ và Nguyễn Đ khai đó là tiền Nguyễn Đ trả cho Lã Đ vì đã cho sử dụng ma túy tại nhà). Ngoài ra, thu giữ tại mặt bàn phòng khách 01 chai nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh hình tẩu; 01 nắp nhựa màu đỏ đục 02 lỗ và 01 ống nhựa màu trắng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong bám dính chất bột màu trắng và đưa tất cả về Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu mẫu nước tiểu của Lã Đ, ký hiệu T1; thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Đ, ký hiệu T2; thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Thị Q, ký hiệu T3 để phục vụ công tác giám định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lã Đ không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột màu trắng bám dính trong 01 (Một) túi nilon màu trắng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,016 gam. Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Codeine, Morphine và MAM-6 trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định (Codeine, Morphine và MAM-6 là các sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong nước tiểu). Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 02 (Hai) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T1 và T3 gửi giám định.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 9 giờ ngày 16/12/2022, khi Lã Đ đang ở nhà thì có Nguyễn Đ, Nguyễn Thị Q và Tạ Nguyên K ở thành phố Đ đến chơi. Sau khi K có việc riêng đi ra ngoài thì Nguyễn Đ hỏi Lã Đ cho sử dụng nhò ma túy tại nhà. Lã Đ đồng ý cho Nguyễn Đ sử dụng ma túy (Heroine) tại phòng khách bằng hình thức hơ lửa qua tờ giấy bạc để hít vào đường hô hấp và nhận của Nguyễn Đ 100.000đ tiền cho mượn địa điểm thì bị phát hiện, bắt quả tang. Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Đ khai mua của một người không quen biết ở thành phố Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đ. Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy

của Nguyễn Đ, do khối lượng Heroine không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Mỹ Lộc đã xử lý hành chính Nguyễn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Thị Q và Tạ Nguyên K được xác định không có hành vi liên quan đến ma túy; bà Phạm Thị P (mẹ Lã Đ) không biết việc các đối tượng tụ tập, sử dụng ma túy tại nhà mình nên Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với Q, K và bà P.

Bản cáo trạng số 10/CT - VKSML ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Lã Đình Đ về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lã Đ khai nhận việc cho Nguyễn Đ đến nhà sử dụng ma túy và nhận 100.000đ tiền cho mượn địa điểm là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định chất ma túy bị thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan nên không thắc mắc gì. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lã Đình Đ phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 27 đến 33 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện bố đã mất, mẹ sức khoẻ yếu, bản thân bị khuyết tật để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố

và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của Nguyễn Bá Đức người sử dụng ma túy; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 9 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, Lã Đình Đ đã cho Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1988; trú tại: Tổ dân phố B, phường M, thành phố Đ, tỉnh Nam Định sử dụng ma túy bằng hình thức hít Heroine tại nhà mình để thu số tiền 100.000đ thì bị Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về dấu hiệu của tội phạm khác: Trong vụ án này có hành vi của Nguyễn Đ mang ma túy đến nhà Lã Đ sử dụng. Khi bắt quả tang, Công an huyện Mỹ Lộc đã không kiểm tra người cũng như thực hiện việc khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Đ là chưa khách quan và có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên, do tính chất khẩn cấp không còn nên việc điều tra bổ sung sẽ không mang lại kết quả. Vì vậy, Toà án không trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc để yêu cầu điều tra bổ sung mà cần rút kinh nghiệm với Cơ quan điều tra trong việc điều tra mở rộng vụ án, tránh tình trạng dẫn đến bỏ lọt tội phạm, có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Lã Đình Đ là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan, trong đó có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ được hành vi liên quan đến ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì chút ít lợi ích vật chất mà dấn thân vào con đường phạm tội. Tháng 01 năm 2022 bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”, vừa mãn hạn tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, một lần nữa cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thì quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là người khuyết tật vận động nặng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại các điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng, cuộc sống khó khăn phải nhờ vào chế độ bảo trợ của Nhà nước nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Ngoài số vật chứng của vụ án đã thu giữ cùng mẫu giám định còn có các đồ vật thu giữ khác được xác định là những công cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo được xác định là tiền thu nhập bất hợp pháp do hành vi phạm tội mà có nên sẽ bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lã Đình Đ phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đ 27 (Hai bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 16 tháng 12 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng của vụ án cùng với mẫu giám định và các đồ vật thu giữ khác gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong của Công an tỉnh Nam Định

ghi số 36/KL-KTHS; 01 tờ giấy bạc; 01bật lửa; 01chai nhựa; 01 nắp nhựa; 01 ống nhựa; 01 ống thuỷ tinh hình tàu cùng các mẫu vật T1, T2 và T3; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang